

Tà Đình, ngày 30 tháng 8 năm 2025

BIÊN BẢN

**Lựa chọn sách dùng cho trẻ mẫu giáo trường Mầm non Tà Đình
Năm học 2025 - 2026**

I. Thời gian và địa điểm:

- Vào hồi 14h00, ngày 30 tháng 8 năm 2025.
- Địa điểm: Tại Phòng Hội đồng trường Mầm non Tà Đình.

II. Thành phần: Gồm có

- | | | |
|------------------------|-------------------|-------------------|
| 1. Bà: Lê Thị Điệp | - Hiệu trưởng | - Chủ tịch HĐ |
| 2. Bà: Trần Thị Thủy | - Phó Hiệu trưởng | - Phó Chủ tịch HĐ |
| 3. Bà: Tòng Thị Huân | - Phó Hiệu trưởng | - Thành viên |
| 4. Bà: Quảng Thị Chung | - Tổ trưởng | - Thành viên |
| 5. Bà: Quảng Thị Cúc | - Tổ trưởng | - Thành viên |
| 6. Bà: Giàng Thị Mĩ | - Tổ trưởng | - Thành viên |
| 7. Bà: Quảng Thị Thúy | - Tổ phó | - Thành viên |
| 8. Bà: Giàng Thị Bàu | - Tổ phó | - Thành viên |
| 9. Bà: Vì Thị Cúc | - Tổ phó | - Thành viên |
| 10. Bà: Giàng Thị Phúa | - Giáo viên | - Thư ký |

III. Nội dung:

Căn cứ vào số lượng học sinh mẫu giáo thực tế tại trường, Hội đồng lựa chọn sách dùng cho trẻ mẫu giáo năm học 2025 - 2026 tiến hành họp lựa chọn sách cho trẻ mẫu giáo năm học 2025 - 2026.

1. Đại diện các tổ chuyên môn thông qua danh mục các loại sách trên cơ sở đề xuất của tổ/nhóm chuyên môn và đại diện giáo viên:

1.1. Thông qua danh mục các loại sách trên cơ sở đề xuất của tổ/nhóm chuyên môn và đại diện giáo viên:

TT	Mã	Tên sách	Tác giả	Trang	Kích thước	Đối tượng SD	Giá (dự kiến)
PHẦN II: SÁCH TÀI LIỆU DÙNG CHO TRẺ XUẤT BẢN NĂM 2022 - 2023							
Hỗ trợ thực hiện chương trình							
Dạy trẻ nhận biết tập nói							
1	0H028	Nhận biết - tập nói (Dành cho trẻ 12-36 tháng tuổi) – Quyển 1	Chu Thị Hồng Nhung...	24	19x27	GV, PH, Trẻ	15,000
2	0H029	Nhận biết - tập nói (Dành cho trẻ 12-36 tháng tuổi) – Quyển 2	Chu Thị Hồng Nhung...	24	19x28	GV, PH, Trẻ	15,000
3	0H030	Nhận biết - tập nói (Dành cho trẻ 12-36 tháng tuổi) – Quyển 3	Chu Thị Hồng Nhung...	24	19x29	GV, PH, Trẻ	15,000
Giúp bé làm quen với tiếng anh thực hiện theo TT số 51/2020-BGDĐT ngày 31/12/2020)							
1	Mới	Làm quen Tiếng anh những từ đầu tiên dành cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi					20,000

2	Mới	Làm quen với Tiếng Anh (Theo chương trình tự chọn cho trẻ mẫu giáo làm quen với TA) - Trẻ 3-4 tuổi	Nguyễn Thị Huyền Thơ (chủ biên)		17x24	3 - 4 tuổi	20,000
3	Mới	Làm quen với Tiếng Anh (Theo chương trình tự chọn cho trẻ mẫu giáo làm quen với TA) - Trẻ 4-5 tuổi	Nguyễn Thị Huyền Thơ (chủ biên)		17x24	4 - 5 tuổi	20,000
4	Mới	Làm quen với Tiếng Anh (Theo chương trình tự chọn cho trẻ mẫu giáo làm quen với TA) - Trẻ 5-6 tuổi	Nguyễn Thị Huyền Thơ (chủ biên)		17x24	5 - 6 tuổi	20,000
Giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội							
1	0H859	Giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (dành cho trẻ 24-36 tháng tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	40	17x24	3 - 4 tuổi	12,000
2	0H860	Giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	40	17x24	3 - 4 tuổi	12,000
3	0H861	Giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	40	17x24	4 - 5 tuổi	12,000
4	0H862	Giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	40	17x24	5 - 6 tuổi	12,000
5	TA046	Tranh giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (trẻ 3 - 4 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	20	A3	Gv	35,000
6	TA047	Tranh giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (trẻ 4 - 5 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	20	A3	Gv	35,000
7	TA048	Tranh giúp bé phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội (trẻ 5 - 6 tuổi)	Lê Thị Luận - Lâm Thùy Uyên	20	A3	Gv	40,000
Giáo dục an toàn giao thông							
1	Mới	Giúp trẻ 24 -36 tháng nhận biết làm quen với phương tiện và biển báo giao thông (Dành cho trẻ 24 - 36 tháng)	Vụ Giáo dục MN	24	27x19	24 - 36 tháng	14,000
2	0H953	Giúp bé làm quen với phương tiện và luật giao thông (Dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	27x19	3 - 4 tuổi	14,000
3	0H954	Giúp bé làm quen với phương tiện và luật giao thông (Dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	27x19	4 - 5 tuổi	14,000
	0H955	Giúp bé làm quen với phương tiện và luật giao thông (Dành cho trẻ 5 - 6 tuổi)	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	27x19	5 - 6 tuổi	14,000
	TA113	Bộ tranh cô hướng dẫn trẻ 3 - 4 tuổi làm quen với phương tiện và quy định giao thông	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	A3	GV	55,000
	TA114	Bộ tranh cô hướng dẫn trẻ 4 - 5 tuổi làm quen với phương tiện và quy định giao thông	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	A3	GV	55,000

7	TA115	Bộ tranh cô hướng dẫn trẻ 5 - 6 tuổi làm quen với phương tiện và quy định giao thông	Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Kim Ngân	24	A3	GV	55,000
8	Môi	Lô tô phương tiện giao thông	Bùi Thị Xuân	24	10x7	GVHS	9,000
Giáo dục kỹ năng sống - Phòng tránh xâm hại, bạo hành, Giáo dục giới tính, bình đẳng giới và quyền trẻ em							
1	0H956	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (3-4 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	24	17x24	3 - 4 tuổi	15,000
2	0H957	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (4-5 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	28	17x25	4 - 5 tuổi	15,000
3	0H958	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (5-6 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	28	17x26	5 - 6 tuổi	15,000
4	TKNS	Bộ tranh cô hướng dẫn Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (3-4 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	20	A3	Cô	60,000
5	TKNS	Bộ tranh cô hướng dẫn Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (4-5 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	20	A3	Cô	60,000
6	TKNS	Bộ tranh cô hướng dẫn Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (5-6 tuổi)	Phan Vũ Quỳnh Nga	20	A3	Cô	60,000
7	0H952	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non (theo định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của trẻ)	Trương Thị Việt Liên (chủ biên)	125	20,5 x 20,5	Trẻ	25,000
8	0H993	Giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành (Trẻ 3-4 tuổi)	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	24	19x27	3 - 4 tuổi	15,000
9	0H994	Giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành (Trẻ 4 - 5 tuổi)	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	24	19x27	4 - 5 tuổi	15,000
10	0H995	Giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành (Trẻ 5 - 6 tuổi)	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	24	19x27	5 - 6 tuổi	15,000
11	TA132	Bộ tranh hướng dẫn trẻ 3 - 4 tuổi giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	12	A3	Cô	62,000
12	TA133	Bộ tranh hướng dẫn trẻ 4 - 5 tuổi giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	12	A3	Cô	62,000
13	TA134	Bộ tranh hướng dẫn trẻ 5 - 6 tuổi giữ an toàn và tự bảo vệ mình - Kỹ năng phòng chống xâm hại và bạo hành	Phạm Thị Hiền - Trần Thị Kim Uyên	12	A3	Cô	62,000

14	0G015	Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới và Quyền trẻ em trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non)	Nguyễn Thị Nga - Nguyễn Thị Cẩm Tú - Trần Thị Kim Uyên - Chu Thị Hồng Nhung	19x27	Cô	40,000
15	0H031	Giáo dục giới, bình đẳng giới và Quyền trẻ em (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Nguyễn Thị Nga - Nguyễn Thị Cẩm Tú - Trần Thị Kim Uyên - Chu Thị Hồng Nhung	19x27	3 - 4 tuổi	18,000
16	0H032	Giáo dục giới, bình đẳng giới và Quyền trẻ em (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Nguyễn Thị Nga - Nguyễn Thị Cẩm Tú - Trần Thị Kim Uyên - Chu Thị Hồng Nhung	19x27	4 - 5 tuổi	18,000
17	0H033	Giáo dục giới, bình đẳng giới và Quyền trẻ em (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Nguyễn Thị Nga - Nguyễn Thị Cẩm Tú - Trần Thị Kim Uyên - Chu Thị Hồng Nhung	19x27	5 - 6 tuổi	18,000

BÚT SÁP MÀU

1	BSM01	Bút sáp màu Plastic 6 màu	Đạt Quy chuẩn kỹ thuật Việt nam QCVN 3 :2009/BKHCN và có tem hợp quy do Quincert cấp (tem CR)	6 màu	Dài 8cm, F 8mm	3-6 tuổi	11,000
2	BSM02	Bút sáp 12 màu Gấu Trúc BSM-010B	Đạt Quy chuẩn kỹ thuật Việt nam QCVN 3 :2009/BKHCN và có tem hợp quy do Quincert cấp (tem CR)	12 màu	Dài 8cm, F 8mm	3-6 tuổi	14,000

ĐẤT NẶN

2	DN02	Đất nặn 6 màu MC-006M	Đạt Quy chuẩn kỹ thuật Việt nam QCVN 3 :2009/BKHCN và có tem hợp quy do Quincert cấp (tem CR)	6M	Thời cuốn nilon, trọng lượng 120g/bộ	3-6 tuổi	14,000
---	------	-----------------------	---	----	--------------------------------------	----------	--------

KHĂN MÀM NON & ĐỀ CÁN KÍ HIỆU

1	KM01	Khăn mặt mầm non in 50 kí hiệu (màu trắng, vuông)	100% cotton, 4 màu, 50 hình /1 túi, dl: 27g)	1	28x28	3-6 tuổi	8,000
2	KM02	Khăn mặt mầm non in 50 kí hiệu (màu vàng, vuông)	100% cotton, 4 màu, 50 hình /1 túi, dl: 27g)	1	28x28	3-6 tuổi	8,000
3	KM06	Khăn mặt mầm non in 50 kí hiệu (màu trắng, chữ nhật)	100% cotton, 4 màu, 50 hình /1 túi, dl: 40.66g)	1	25x40	3-6 tuổi	9,000
4	KM07	Khăn mặt mầm non in 50 kí hiệu (màu vàng mờ, chữ nhật)	100% cotton, 4 màu, 50 hình /1 túi, dl: 32g)	1	25x40	3-6 tuổi	9,000

Giúp bé tập tạo hình - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MÀM NON)

1	0H825	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 24 - 36 tháng	Nguyễn Thị Hằng - Nguyễn Thị Hải Hà - Trần Thị Mai Nhi	24	19x27	24 - 36 th	9,500
2	0H826	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 3 - 4 tuổi		32	19x27	3 - 4 tuổi	10,500

3	0H827	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 4 - 5 tuổi		36	19x27	4 - 5 tuổi	11,500
4	0H828	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 5 - 6 tuổi		40	19x27	5 - 6 tuổi	13,000
5	TA125	Bộ tranh hướng dẫn các hoạt động tạo hình cho trẻ 24 - 36 tháng		24	A3	GV	55,000
6	TA126	Bộ tranh hướng dẫn các hoạt động tạo hình cho trẻ 3 - 4 tuổi		32	A3	GV	60,000
7	TA127	Bộ tranh hướng dẫn các hoạt động tạo hình cho trẻ 4 - 5 tuổi		36	A3	GV	62,000
8	TA128	Bộ tranh hướng dẫn các hoạt động tạo hình cho trẻ 5 - 6 tuổi		40	A3	GV	65,000
Giúp bé làm quen với chữ cái - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MẦM NON)							
1	0H829	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 3 - 4 tuổi)	Hoàng Thị Thu Hương, Phùng Thị Ngọc Oanh	32	17x24	3 - 4 tuổi	10,500
2	0H830	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 4 - 5 tuổi)		32	17x24	4 - 5 tuổi	10,500
3	0H831	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), quyển 1		32	17x24	5 - 6 tuổi	11,000
4	0H832	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), quyển 2		32	17x24	5 - 6 tuổi	11,000
5	TA002	Thẻ Bé chơi cùng chữ cái		60	16 x 6	HS	18,000
6	Mới	Hoạt động trải nghiệm giúp bé 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 - bé tập đánh vần, tô màu, nhận biết làm quen với chữ cái (dành cho trẻ 5 - 6 tuổi) - theo CTGDMN - quyển 1	Vụ Giáo dục MN	32	19x27	5 - 6 tuổi	15,000
7	Mới	Hoạt động trải nghiệm giúp bé 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 - bé tập đánh vần, tô màu, nhận biết làm quen với chữ cái (dành cho trẻ 5 - 6 tuổi) - theo CTGDMN - quyển 2	Vụ Giáo dục MN	32	19x28	5 - 6 tuổi	15,000
8	0H991	Chuẩn bị vào lớp Một - Bé làm quen với hoạt động đọc viết (Dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Hoàng Minh Hằng – Đào Minh Hiền	40	17x24	Trẻ	13,000
9	Mới	Tranh cô hướng dẫn trẻ Chuẩn bị vào lớp Một - Bé làm quen với hoạt động đọc viết (Dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Hoàng Minh Hằng – Đào Minh Hiền	40	17x24	Giáo viên MN	62,000
10	TA026	Tranh cô hướng dẫn trẻ 3 - 4 tuổi làm quen với chữ cái	Hoàng Thị Thu Hương, Phùng Thị Ngọc Oanh	32	A3	GV	60,000
11	TA027	Tranh cô hướng dẫn trẻ 4 - 5 tuổi làm quen với chữ cái		32	A3	GV	60,000

12	TA028	Tranh cô hướng dẫn trẻ 5 - 6 tuổi làm quen với chữ cái, quyển 1		32	A3	GV	62,000
13	TA122	Tranh cô hướng dẫn trẻ 5 - 6 tuổi làm quen với chữ cái, quyển 2		33	A4	GV	62,000
Giúp bé tập tô - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MẦM NON)							
1	0H863	Bé nhận biết chữ cái và tập tô các nét cơ bản (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Hoàng Thị Nho - Phùng Thị Ngọc Oanh	32	17x24	HS	12,000
2	0H864	Bé nhận biết chữ cái và tập tô các nét cơ bản (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Hoàng Thị Nho - Phùng Thị Ngọc Oanh	32	17x24	HS	12,000
3	0H912	Bé nhận biết chữ cái và tập tô các nét cơ bản (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Hoàng Thị Nho - Phùng Thị Ngọc Oanh	40	17x24	HS	12,500
4	Mới	Bộ tranh hướng dẫn trẻ 4 - 5 tuổi nhận biết chữ cái và tập tô các nét cơ bản	Hoàng Thị Nho - Phùng Thị Ngọc Oanh	32	A3	GV	55,000
5	0H913	Bộ tranh hướng dẫn trẻ 5 - 6 tuổi nhận biết chữ cái và tập tô các nét cơ bản	Hoàng Thị Nho - Phùng Thị Ngọc Oanh	40	A3	GV	55,000
Giúp bé làm quen với Toán - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MẦM NON)							
1	0H833	HĐ giúp bé làm quen với toán (dành cho trẻ 24 - 36 tháng)	Vũ Thị Thanh Huyền - Nguyễn Thị Thành Lê	32	17x24	24 - 36 th	10,500
2	0H834	HĐ giúp bé làm quen với toán (dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)		36	17x24	3 - 4 tuổi	11,500
3	0H835	HĐ giúp bé làm quen với toán (dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)		40	17x24	4 - 5 tuổi	12,000
4	0H974	HĐ giúp Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 5-6 tuổi) quyển 1		52	17x24	5 - 6 tuổi	12,500
5	0H975	HĐ giúp Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 5-6 tuổi) quyển 2		53	17x25	5-6 tuổi	11,500
6	Mới	Hoạt động trải nghiệm giúp bé 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 - bé tô màu, làm quen với Toán qua hình vẽ (dành cho trẻ 5 - 6 tuổi) - theo CTGDMN	Vụ Giáo dục MN	42	19x27	5-6 tuổi	18,000
7	0H992	Chuẩn bị vào lớp Một - Bé nhận biết và tập tô chữ số, hình dạng (Dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Phùng Thị Ngọc Oanh	24	17x24	5-6 tuổi	13,000
8	Mới	Tranh giúp bé chuẩn bị vào lớp Một - Làm quen chữ số và hình dạng		24	A3	5-6 tuổi	60,000
9	TA001	Thẻ Bé học toán	Nguyễn Thị Phương Thảo	60	16 x 6	2-6 tuổi	18,000
10	TA033	Tranh hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi làm quen với toán	Vũ Thị Thanh Huyền - Nguyễn Thị Thành Lê	32	A3	GV	50,000

11	TA130	Tranh hướng dẫn trẻ 3-4 tuổi làm quen với toán		36	A3	GV	55,000
12	TA131	Tranh hướng dẫn trẻ 4-5 tuổi làm quen với toán		40	A3	GV	55,000
13	TA121	Tranh hướng dẫn trẻ 5-6 tuổi làm quen với toán, quyển 1		52	A3	GV	62,000
14	TA123	Tranh hướng dẫn trẻ 5-6 tuổi làm quen với toán, quyển 2		53	A4	GV	62,000
15	Mới	Lô tô hình và số lượng	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	GVHS	9,000

BỘ ĐỒ DÙNG LÀM QUEN VỚI TOÁN
(Sửa đổi, bổ sung theo CT GDMN mới)

1	BT23	Bộ làm quen với toán 24-36 tháng tuổi (40 chi tiết)	Vụ Giáo dục MN	40	13x19	Trẻ	45,000
2	BT34	Bộ làm quen với toán 3-4 tuổi (90 chi tiết)	Vụ Giáo dục MN	90	13x19	Trẻ	55,000
3	BT45	Bộ làm quen với toán 4-5 tuổi (102 chi tiết)	Vụ Giáo dục MN	102	14x20	Trẻ	62,000
4	BT56	Bộ làm quen với toán 5-6 tuổi (192 chi tiết)	Vụ Giáo dục MN	192	17x23	Trẻ	78,000

Bộ đồ dùng làm quen với Toán dùng cho Giáo viên

1	BTC34	Bộ làm quen với toán Cô 3-4 tuổi	Vụ Giáo dục MN	90	20x30	GV	190,000
2	BTC45	Bộ làm quen với toán Cô 4-5 tuổi	Vụ Giáo dục MN	102	20x30	GV	210,000
3	BTC56	Bộ làm quen với toán Cô 5-6 tuổi	Vụ Giáo dục MN	192	20x30	GV	220,000

BỘ SÁCH "HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TÂM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON"

1	BH	Bác hồ với cháu tuổi mầm non (dành cho trẻ 24 - 36 tháng) - Sách tranh ảnh				24 - 36 tháng	18,000
2	BH	Bé với 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	17x24	3-4 tuổi	18,000
3	BH	Bé với 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	17x24	4-5 tuổi	18,000
4	BH	Bé với 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho trẻ 5 - 6 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	17x24	5-6 tuổi	18,000
5	BH	Bộ tranh hướng dẫn trẻ làm theo 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho các lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	29,7x42	Cô	50,000
6	BH	Bộ tranh hướng dẫn trẻ làm theo 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho các lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	29,7x42	Cô	50,000
7	BH	Bộ tranh hướng dẫn trẻ làm theo 5 điều Bác Hồ dạy (dành cho các lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi)	Bộ GD&ĐT Vụ Giáo dục mầm non	24	29,7x42	Cô	50,000

**Bộ sách dành cho trẻ mẫu giáo vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số
(theo QĐ 1008/QĐ-TTg ngày 02/06/2016)**

Bộ sách dùng cho tập ghép

1	000028	Đồ làm quen với toán (dành cho tập mẫu giáo ghép)	Nguyễn Thị Thanh Dung	32	17x24	MG Ghép	13,000
2	000028	Đồ làm quen với chữ cái (dành cho tập mẫu giáo ghép)	Trương Thị Thanh Thu	32	17x24	MG Ghép	13,000
3	000028	Đồ tập tạo hình (dành cho tập mẫu giáo ghép)	Trương Thị Thanh	40	19x27	MG Ghép	13,000
4	TA0028	Tranh có hướng dẫn vẽ MCG ghép làm quen với toán	Nguyễn Thị Thanh Dung	32	A3	GV	62,000
5	TA0028	Tranh có hướng dẫn vẽ MCG ghép tập tạo hình	Trương Thị Thanh	40	A3	GV	62,000
6	TA0028	Tranh có hướng dẫn vẽ MCG ghép làm quen với chữ cái	Trương Thị Thanh Thu	32	A3	GV	62,000

Bộ sách Làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt

1	000062	Làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 3-4 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	17x24	3-4 tuổi	12,000
2	000063	Làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 4-5 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	17x24	4-5 tuổi	12,000
3	000064	Làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 5-6 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	17x24	5-6 tuổi	12,000
4	MGN	Đồ tranh hướng dẫn vẽ làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 3-4 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	A3	Giáo viên MGN	60,000
5	MGN	Đồ tranh hướng dẫn vẽ làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 4-5 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	A3	Giáo viên MGN	60,000
6	MGN	Đồ tranh hướng dẫn vẽ làm quen với chữ cái và tăng cường tiếng việt (từ 5-6 tuổi vùng dân tộc thiểu số)	Trương Thị Thanh Thu - Đào Thị Văn	32	A3	Giáo viên MGN	60,000

Đồ tập vẽ, tập làm thủ công

1	000044	Đồ tập vẽ, tập vẽ - theo chủ đề (dành cho trẻ 24-36 tháng) - Theo Chương trình GEMEN mới	Nguyễn Thị Thanh Huyền	24	17x24	24-36 tháng	9,000
2	000045	Đồ tập vẽ, tập vẽ - theo chủ đề (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	3-4 tuổi	10,500
3	000046	Đồ tập vẽ, tập vẽ - theo chủ đề (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	4-5 tuổi	10,500
4	000047	Đồ tập vẽ, tập vẽ - theo chủ đề (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	5-6 tuổi	10,500

5	0H879	Vở thủ công (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	3-4 tuổi	10,500
6	0H880	Vở thủ công (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	4-5 tuổi	10,500
7	0H881	Vở thủ công (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền	32	17x24	5-6 tuổi	12,000
Bé khám phá khoa học môi trường xung quanh							
1	0H941	Cùng bé tập làm nhà khoa học	Vũ Thị Diệu Thúy				32,000
2	0H873	Bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	33	17x25	3-4 tuổi	12,000
3	0H874	Bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	32	17x24	4-5 tuổi	12,000
4	0H875	Bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	32	17x24	5-6 tuổi	12,000
5	TA049	Tranh hướng dẫn bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	16	A3	GV	55,000
6	TA050	Tranh hướng dẫn bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	16	A3	GV	55,000
7	TA051	Tranh hướng dẫn bé khám phá khoa học về môi trường xung quanh (dành cho trẻ 5 - 6 tuổi)	Nguyễn Thị Thanh Huyền - ...	16	A3	GV	55,000
BỘ SÁCH CHUẨN BỊ CHO BÉ VÀO LỚP 1							
		Tủ sách bút chì - Bé làm quen toán (dành cho bé 5-6 tuổi) tập 1	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Bé làm quen toán (dành cho bé 5-6 tuổi) tập 2	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô chữ (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một) tập 1	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô chữ (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một) tập 2	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô chữ mẫu giáo (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một)	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô nét cơ bản (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một)	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô số (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một) tập 1	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Tập tô số (Dành cho trẻ chuẩn bị vào lớp Một) tập 2	Thủy Trang	16	17X24		12,000

		Tủ sách bút chì - Chuẩn bị cho bé vào lớp một - Làm quen với chữ cái (Dành cho trẻ từ 5-6 tuổi) tập 1	Thủy Trang	16	17X24		12,000
		Tủ sách bút chì - Chuẩn bị cho bé vào lớp một - Làm quen với chữ số (Dành cho trẻ từ 5-6 tuổi) tập 2	Thủy Trang	16	17X24		12,000
BỘ PHIẾU HỌC TẬP							
1	TA081	Bộ phiếu Giúp Bé tập tạo hình (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	NXB GD Việt Nam	28	17x24	Trẻ	14,500
2	TA082	Bộ phiếu Giúp Bé tập tạo hình (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	NXB GD Việt Nam	28	17x24	Trẻ	14,500
3	TA083	Bộ phiếu Giúp Bé tập tạo hình (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	NXB GD Việt Nam	28	17x24	Trẻ	14,500
4	TA084	Phiếu Bé chơi cùng chữ cái (dành cho trẻ 3-4 tuổi)	NXB GD Việt Nam	32	17x24	Trẻ	14,500
5	TA085	Phiếu Bé chơi cùng chữ cái (dành cho trẻ 4-5 tuổi)	NXB GD Việt Nam	32	17x24	Trẻ	14,500
6	TA086	Phiếu Bé chơi cùng chữ cái (dành cho trẻ 5-6 tuổi)	NXB GD Việt Nam	32	17x24	Trẻ	14,500
7	TA087	Bộ phiếu Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 3 -4 tuổi)	NXB GD Việt Nam	24	17x24	Trẻ	14,500
8	TA088	Bộ phiếu Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 4 -5 tuổi)	NXB GD Việt Nam	28	17x24	Trẻ	14,500
9	TA089	Bộ phiếu Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 5 -6 tuổi)	NXB GD Việt Nam	32	17x24	Trẻ	14,500
Bộ Lô tô giúp bé phát triển trí thông minh - Theo chủ đề (khổ 6x8)							
1	0H001	Lô tô Dinh dưỡng	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	10,000
2	0H002	Lô tô Các đồ vật	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	10,500
3	0H003	Lô tô Động vật	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	11,500
4	0H004	Lô tô Phương tiện giao thông	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	9,000
5	0H005	Lô tô Hình và số lượng	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	9,000
6	0H006	Lô tô Các loài hoa	Bùi Thị Xuân	24	10 x 7	Trẻ	9,000
7	0H008	Lô tô Các loại quả	Bùi Thị Xuân		10 x 7	Trẻ	10,000
8	0H009	Lô tô Các loại rau, củ, quả	Bùi Thị Xuân		10 x 7	Trẻ	9,000
9	0H786	Lô tô dành cho bé - Chủ đề Bản thân	Nguyễn Thị Hiếu..	60	17x24	Trẻ	12,000
10	0H787	Lô tô dành cho bé - Chủ đề TG động vật	Nguyễn Thị Hiếu..	58	17x24	Trẻ	12,000
11	0H789	Lô tô dành cho bé - Chủ đề TG thực vật: Hoa quả	Nguyễn Thị Hiếu..	44	17x24	Trẻ	12,000
2	0H788	Lô tô dành cho bé - Chủ đề TG thực vật: Các loài cây	Nguyễn Thị Hiếu..	60	17x24	Trẻ	12,000
	0H793	Lô tô dành cho bé - Chủ đề Giao thông	Nguyễn Thị Hiếu..	44	17x24	Trẻ	12,000
	0H795	Lô tô dành cho bé - Chủ đề Sự đối lập	Nguyễn Thị Hiếu..	56	17x24	Trẻ	12,000

15	0H871	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Trường mầm non	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
16	0H872	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Bàn thân	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
17	0H873	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Gia đình	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
18	0H874	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Nghề nghiệp	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
19	0H875	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Động vật	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
20	0H876	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Thực vật	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
21	0H877	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Tết và Mùa xuân	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
22	0H878	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Giao thông	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
23	0H879	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Giáo dục an toàn Giao thông	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
24	0H880	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
25	0H881	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Trường tiểu học	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
26	0H882	Lô tô chủ đề: Thể thao & Nghệ thuật	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
27	0H883	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Động vật nuôi	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
28	0H884	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Động vật hoang dã	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
29	0H885	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Động vật dưới nước	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
30	0H886	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Chim và côn trùng	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
31	0H887	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Hoa	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
32	0H888	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Trái cây	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
33	0H889	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Rau, củ	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
34	0H890	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Đồ vật	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
35	0H891	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Đồ dùng cá nhân	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
36	0H892	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Đồ dùng gia đình	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
37	0H893	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Quốc kì các nước	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
38	0H894	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Biển và hải đảo	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
39	0H895	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: HD trẻ ứng phó Biến đổi khí hậu	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
40	0H896	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Bé bảo vệ môi trường	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
41	0H897	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Bé làm vệ sinh cá nhân	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000

42	0H898	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Bé rèn luyện kỹ năng sống	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
43	0H899	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Bé học lễ giáo	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
44	0H900	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Hình và số lượng	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
45	0H901	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Khái niệm Tương phản	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000
46	0H902	Lô tô cho trẻ mầm non - chủ đề: Làm quen với toán	Bùi Thị Xuân	25 thẻ	7x10	2-6T	9,000

Bộ sách Bé khám phá MTXQ theo chủ đề

Bé KP Lớp nhà trẻ 24-36 tháng tuổi (7 chủ đề - 7 cuốn/bộ)							73,500
1	0H804	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thế giới ĐV: Các con vật xung quanh bé (trẻ 24-36 tháng)	Trần Thị Ngọc Trâm	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
2	0H805	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Màu sắc (trẻ 24-36 tháng)	Trần Thị Ngọc Trâm	16	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
3	0H806	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Mùa hè của bé (trẻ 24-36 tháng)	Trần Thị Ngọc Trâm	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
4	0H807	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Đồ dùng, đồ chơi thân thuộc của bé (trẻ 24-36 tháng)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
5	0H808	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Bé và những người thân (trẻ 24-36 tháng)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
6	0H809	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thế giới thực vật: Rau - Củ - Quả (trẻ 24-36 tháng)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
7	0H810	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Bé đi khắp nơi bằng phương tiện gì ? (trẻ 24-36 tháng)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	12	20.5x 27.5	24-36 th	10,500
8	Mới	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề quê hương đất nước bác Hồ (trẻ 24-36 tháng)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	12	20.5x 27.6	24-36 th	10,500
Bé KP Lớp mẫu giáo bé 3-4 tuổi (9 chủ đề - 9 cuốn/bộ)							81,500
1	0H401	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Bản thân (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
2	0H402	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Gia đình (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
3	0H403	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Trường mầm non (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
4	0H404	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thế giới thực vật (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500

5	0H405	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thể giới động vật (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
6	0H406	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nghề nghiệp (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
7	0H407	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nước và các HTTN (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
8	0H701	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Giao thông (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
9	0H781	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề QH đất nước, Bác Hồ (trẻ 3-4 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	3-4 tuổi	10,500
Bé KP Lớp mẫu giáo nhỏ 4-5 tuổi (9 chủ đề - 9 cuốn/bộ)							89,000
1	0H408	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Bản thân (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
2	0H409	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Gia đình (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
3	0H410	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Trường mầm non (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
4	0H411	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thể giới thực vật (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
5	0H412	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thể giới động vật (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
6	0H413	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nghề nghiệp (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
7	0H414	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nước và các HTTN (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
8	0H702	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Giao thông (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
9	0H782	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề QH đất nước, Bác Hồ (trẻ 4-5 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	4-5 tuổi	10,500
Bé KP Lớp mẫu giáo lớn 5-6 tuổi (10 chủ đề - 10 cuốn/bộ)							
1	0H722	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Bản thân (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
2	0H723	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Gia đình (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,500

3	0H717	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Trường mầm non (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
4	0H718	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thể giới thực vật (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	20	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
5	0H716	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Thể giới động vật (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	32	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
6	0H719	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nghề nghiệp (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
7	0H720	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Nước và các HTTN (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	20	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
8	0H721	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Giao thông (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
9	0H783	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề QH đất nước, Bác Hồ (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	28	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000
10	0H777	Bé khám phá môi trường xung quanh - Chủ đề Trường tiểu học (trẻ 5-6 tuổi)	Trung tâm nghiên cứu GDMN	24	20.5x 27.5	5-6 tuổi	11,000

BỘ HỌC LIỆU CÁC CHỦ ĐỀ - THEO 5 LĨNH VỰC TRONG CHƯƠNG TRÌNH GDMN- Bài tập Giúp bé phát triển toàn diện (28 cuốn - 3 độ tuổi mẫu giáo)

Lớp MG 3-4 tuổi							85,500
1	0H001	Học liệu chủ đề Trường mầm non - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Vũ Ngọc Minh - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Thị Hà	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
2	0H002	Học liệu chủ đề Bản thân - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Chu Thị Hồng Nhung - Mai Thị Mai	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
3	0H003	Học liệu chủ đề Gia đình - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Hà - Vũ Thị Ngọc Minh - Nguyễn Thùy Dương	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
4	0H004	Học liệu chủ đề Nghề nghiệp - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Chu Thị Hồng Nhung - Hoàng Thu Hương - Vũ Thị Ngọc Minh	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
5	0H005	Học liệu chủ đề Động vật - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh - Lê Thị Luận	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
6	0H006	Học liệu chủ đề Thực vật - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500

7	0H007	Học liệu chủ đề Giao thông - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga - Chu Thị Hồng Nhung	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
8	0H008	Học liệu chủ đề Nước và các hiện tượng tự nhiên - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga - Lê Thị Luận	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
9	0H009	Học liệu chủ đề Quê hương, đất nước - trẻ 3 - 4 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Nga - Lê Thị Luận - Nguyễn Thị Thu Hà	16	19 x27	3-4 tuổi	9,500
Lớp MG 4-5 tuổi							85,500
1	0H010	Học liệu chủ đề Trường mầm non - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Vũ Ngọc Minh - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Thị Hà	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
2	0H011	Học liệu chủ đề Bản thân - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Chu Thị Hồng Nhung - Mai Thị Mai	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
3	0H012	Học liệu chủ đề Gia đình - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Hà - Vũ Thị Ngọc Minh - Nguyễn Thùy Dương	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
4	0H013	Học liệu chủ đề Nghề nghiệp - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Chu Thị Hồng Nhung - Hoàng Thu Hương - Vũ Thị Ngọc Minh	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
5	0H014	Học liệu chủ đề Động vật - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh - Lê Thị Luận	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
6	0H015	Học liệu chủ đề Thực vật - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
7	0H016	Học liệu chủ đề Giao thông - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga - Chu Thị Hồng Nhung	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
8	0H017	Học liệu chủ đề Nước và các hiện tượng tự nhiên - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga - Lê Thị Luận	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
9	0H018	Học liệu chủ đề Quê hương, đất nước - trẻ 4 - 5 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Nga - Lê Thị Luận - Vũ Yến Khanh	20	19 x27	4-5 tuổi	9,500
Lớp MG 5-6 tuổi							95,000

1	0H020	Học liệu chủ đề Trường mầm non - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Vũ Ngọc Minh - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Thị Hà	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
2	0H021	Học liệu chủ đề Bản thân - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Chu Thị Hồng Nhung - Mai Thị Mai	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
3	0H022	Học liệu chủ đề Gia đình - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Hà - Vũ Thị Ngọc Minh - Nguyễn Thùy Dương	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
4	0H023	Học liệu chủ đề Nghề nghiệp - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Chu Thị Hồng Nhung - Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Thu Hà	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
5	0H024	Học liệu chủ đề Động vật - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh - Lê Thị Luận	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
6	0H025	Học liệu chủ đề Thực vật - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Hoàng Thu Hương - Vũ Yến Khanh	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
7	0H026	Học liệu chủ đề Giao thông - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga - Nguyễn Thị Thủy	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
8	0H027	Học liệu chủ đề Nước và các hiện tượng tự nhiên - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Nga	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
9	0H028	Học liệu chủ đề Quê hương, đất nước - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Lê Thị Luận - Vũ Yến Khanh	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500
10	0H029	Học liệu chủ đề Trường tiểu học - trẻ 5 - 6 tuổi (theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non)	Nguyễn Thị Mỹ Trinh - Nguyễn Thị Cẩm Bích - Nguyễn Thị Thủy	20	19 x27	5-6 tuổi	9,500

1.2. Thảo luận, lựa chọn:

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng nhất trí với 09 danh mục sách gồm các mã (0H826, 0H827, 0H828, 0H830, 0H831, 0H832, 0H834, 0H835, 0H974, 0H975) được các thành viên lựa chọn sử dụng cho trẻ mẫu giáo trong năm học 2025-2026 (Có danh sách kèm theo).

TT	Mã	Tên sách	Tác giả	Trang	Kích thước	Đối tượng SD	Giá (dự kiến)
Giúp bé tập tạo hình - (Cổ vấn nội dung: VU GIÁO DỤC MẦM NON)							
1	0H826	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 3 - 4 tuổi	Nguyễn Thị Hằng -	32	19x27	3 - 4 tuổi	10,500

2	0H827	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 4 - 5 tuổi	Nguyễn Thị Hải Hà - Trần Thị Mai Nhi	36	19x27	4 - 5 tuổi	11,500
3	0H828	Các hoạt động tạo hình dành cho trẻ 5 - 6 tuổi		40	19x27	5 - 6 tuổi	13,000
Giúp bé làm quen với chữ cái - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MẦM NON)							
1	0H830	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 4 - 5 tuổi)	Hoàng Thị Thu Hương, Hoàng Thị Ngọc Oanh	32	17x24	4 - 5 tuổi	10,500
2	0H831	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), quyển 1		32	17x24	5 - 6 tuổi	11,000
3	0H832	Bé làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), quyển 2		32	17x24	5 - 6 tuổi	11,000
Giúp bé làm quen với Toán - (Cổ vấn nội dung: VỤ GIÁO DỤC MẦM NON)							
2	0H834	HD giúp bé làm quen với toán (dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Vũ Thị Thanh Huyền - Nguyễn Thị Thanh Lê	36	17x24	3 - 4 tuổi	11,500
3	0H835	HD giúp bé làm quen với toán (dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)		40	17x24	4 - 5 tuổi	12,000
4	0H974	HD giúp Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 5-6 tuổi) quyển 1		52	17x24	5 - 6 tuổi	12,500
5	0H975	HD giúp Bé làm quen với toán (dành cho trẻ 5-6 tuổi) quyển 2		53	17x25	5-6 tuổi	11,500

VI. KẾT LUẬN:

Trên cơ sở danh mục các loại sách được các thành viên trong Hội đồng đã nhất trí lựa chọn, sử dụng trong năm học 2025 - 2026. Hội đồng lựa chọn tài liệu đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt danh mục sách ở trên được sử dụng trong trường MN Tia Dành trong năm học 2025 - 2026.

Đồng chí Lê Thị Diệp (Chủ tịch Hội đồng thẩm định) đã nhất trí phê duyệt tất cả 09 danh mục tài liệu do các thành viên trong Hội đồng đã lựa chọn và tổng hợp để sử dụng trong năm học 2025 - 2026 và đã thông qua trước Hội đồng.

Biên bản này được lập thành 02 bản, 100% các thành viên hội nghị nhất trí không ai có ý kiến nào khác. Hội nghị kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG**



Lê Thị Diệp

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Giàng Thị Phứa